

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Vũ.

Ông Phan Thanh Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLHS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

- Trần Trung Ng, sinh năm 1978; Nơi sinh: huyện C, thành phố C; Nơi cư trú: ấp X, xã Th, huyện C, thành phố C; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Trần Trung V (s) và bà Ngô Thị B (s); Vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981 (c); Con có 02 người lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Danh Th, sinh năm 1997; Nơi sinh: huyện G, tỉnh K; Nơi cư trú: ấp Th, xã T, huyện G, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Danh T (s) và bà Lê Thị Út L; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Trần Thanh P, sinh năm 1989; Nơi sinh: huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Trần Thanh Nh (s) và bà Mai Thị H (s); Vợ Đào Thị Hồng Nh, sinh năm 1992 (c); Con có 02 người lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đặng Diễm Ph, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Th, xã Tr, huyện C, TP.T.

Ông Dương Văn D, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Kinh V, xã Th, huyện G, tỉnh K.

- *Người làm chứng:*

Ông Trần Trung Hải, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, TP. T.

- *Người chứng kiến:*

Bà Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, TP. T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an huyện C, thành phố C, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Trung Ng, tại ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C. Tang vật thu giữ gồm: 01 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trên máng cửa phòng ngủ của Ng), 01 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trên nền gạch trong phòng ngủ của Ng), 01 điện thoại di động Samsung màu vàng nhạt, bị bể màn hình, không gắn sim; 01 điện thoại di động Huawei, màu trắng đen, không gắn sim; 01 điện thoại di động Mto màu đen; 01 điện thoại di động Samsung 4Glte màu đen cùng sim số 0915389391, 01 điện thoại Musicx – Speaker màu đen; 01 bình nhựa tự chế; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút; 01 xe mô tô 68T1 – 326.54.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 04/01/2021 Danh Th đến nhà của Trần Trung Ng tại ấp Th, thị trấn C, huyện C, thành phố C thì gặp Ng và Trần Thanh P, lúc này cả ba bàn bạc thống nhất hùn tiền mua ma túy về sử dụng, do Ng, P không có tiền nên P nói với Th cầm giấy đăng ký xe lấy tiền mua ma túy về sử dụng, khi nào có tiền P, Ng trả lại thì cả ba đồng ý. Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T1 - 326.54 chở Ng đến dịch vụ cầm đồ Mỹ Ngân tại ấp Th, xã Tr, huyện C do bà Đặng Diễm Ph làm chủ, Th cầm 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Danh Th và 01 giấy đăng ký xe mô tô 68T1 - 326.54 cho bà Ph được 1.000.000 đồng, sau đó Th điều khiển xe chở Ng vào quán nước (không rõ tên quán) tại xã Tr, huyện C, tại đây Th đưa cho Ng 700.000 đồng để mua ma túy, Th chở Ng đến cầu Cái He thuộc xã Tr, huyện C, Th ở ngoài xe chờ, còn Ng gặp một người nam tên Ốc (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch lớn, 01 bịch nhỏ với giá 400.000 đồng, sau đó Ng cùng với Th đi về nhà. Khi về đến nhà Ng nói mỗi người hùn 100.000 đồng, cả ba đồng ý. Sau đó, Ng lấy 01 ít ma túy trong bịch lớn mới mua về cùng với P, Th sử dụng, lúc này Trần Trung H là em ruột của Ng đi qua và cùng sử dụng chung, số ma túy còn lại Ng để trong phòng ngủ của Ng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cờ Đỏ khám xét khẩn cấp thu giữ các tang vật có liên quan.

Ngày 14/01/2021 bà Đặng Diễm Ph giao nộp 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Danh Th và 01 giấy đăng ký xe mô tô 68T1 – 326.54.

Tại Bản kết luận giám định số: 04/KL - PC09, ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M1) gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6712 gam; Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0452 gam.

Quá trình điều tra Trần Trung Ng, Danh Th và Trần Thanh P đã thành khẩn khai báo.

Đối với Ốc là người bán ma túy cho Trần Trung Ng do không có họ tên và địa cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xác minh được.

Đối với Trần Trung H không có bàn bạc và hùn tiền với Ng mua ma túy, chỉ sử dụng ma túy với Ng, Th và P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ bàn giao H cho Công an thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ để áp dụng Nghị định 111 của Chính phủ.

Riêng đối với bà Đặng Diễm Ph không biết Danh Th cầm giấy tờ cho bà Ph để lấy tiền mua ma túy sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xử lý đối với bà Ph.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSCĐ ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố C truy tố bị cáo Trần Trung Ng, Danh Th và Trần Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ng, Th và P.

Xử phạt bị cáo Trần Trung Ng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Danh Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, xử phạt cáo Trần Thanh P 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cùng tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 04G1, 04G2/KL-PC09 là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút.

- Tịch thu sung quỹ 01 giấy đăng ký xe mô tô 68T1-326.54 và xe mô tô 68T1-326.54.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung Ng 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt bị bể màn hình không gắn sim, 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng đen không gắn sim, 01 điện thoại di động hiệu Mto màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Danh Th 01 giấy phép lái xe, và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Danh Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung 4Glte màu đen cùng sim số 0915389391, 01 điện thoại Mucsicx-Speaker màu đen.

Các bị cáo thống nhất hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người liên quan khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Bị cáo Trần Trung Ng khai nhận: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng vào ngày 04/01/2021 bị cáo cùng với bị cáo Danh Th và bị cáo Trần Thanh P thống nhất bàn bạc hùn tiền mua ma túy sử dụng và cả ba bị cáo đồng ý. Theo đó, bị cáo và bị Th, P thống nhất cầm giấy tờ xe của bị cáo Th lấy tiền mua ma túy sử dụng. Để thực hiện hành vi trên, bị cáo cùng với bị cáo Th điều khiển xe mô tô biển số 68T1-326.54 đến tiệm dịch vụ cầm đồ Mỹ Ngân tại ấp Th, xã Tr, huyện C, thành phố C cầm 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe cầm được 1.000.000đồng, bị cáo Th đưa bị cáo 700.000đồng để mua ma túy sử dụng. Sau đó, bị cáo Th chở bị cáo đến cầu Cái He thuộc địa bàn xã Trung Hưng thì bị cáo gặp người thanh niên tên Ốc không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể mua 01 bịch ma túy lớn và 01 bịch ma túy nhỏ giá 400.000đồng. Sau đó, bị cáo cùng với Th đi về nhà bị cáo tại ấp Th, thị trấn C. Bị cáo cùng với bị cáo Th, P lấy ma túy ra sử dụng thì Trần Trung H là em ruột bị cáo đi qua và cùng sử dụng chung, mỗi người thống nhất hùn 100.000đồng. Sau khi sử dụng đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì công an khám xét thu giữ số ma túy còn lại.

Bị cáo Th, bị cáo P thống nhất với lời trình bày của bị cáo Ng. Các bị cáo thừa nhận bản thân các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo thống nhất cầm giấy tờ xe của bị cáo Th lấy tiền hùn mua ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy thì Công an khám xét bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 04/KL - PC09, ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M1) gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6712 gam; Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0452 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:* Các bị cáo là người đã thành niên, hiểu được tác hại của ma túy và nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi phạm tội đều phải bị xử lý nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân mà cố tình thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo thực hiện xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Xét về vai trò, tính chất mức độ phạm tội. Bị cáo Ng là người có vai trò chính. Bị cáo khởi sướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác để cầm xe bị cáo Th lấy tiền để mua ma túy cùng sử dụng với bị cáo. Bị cáo Th là người giúp sức tích cực cầm giấy tờ xe và cùng với bị cáo Ng đi cầm xe lấy tiền và là người cùng với bị cáo Ng mua ma túy sử dụng. Do đó, hình phạt dành cho bị cáo Ng và bị cáo Th phải cao hơn bị cáo P.

[4] *Về nhân thân:* Các bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội này thì chưa bị Tòa án nào xét xử về tội gì, cũng chưa bị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào xử lý vi phạm hành chính.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, các bị cáo có nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cần phải có mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Các vấn đề khác liên quan: Đối với người tên Ốc là người bán ma túy cho Trần Trung Ng do không có họ tên và địa cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xác minh được. Khi nào xác minh được và có căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Trần Trung H không có bàn bạc và hùn tiền với Ng mua ma túy, chỉ tình cờ sử dụng chung ma túy với Ng, Th và P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ bàn giao Hải cho Công an thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ để áp dụng Nghị định 111 của Chính phủ để xử lý là phù hợp.

Riêng đối với bà Đặng Diễm Ph không biết Danh Th cầm giấy tờ cho bà Ph để lấy tiền mua ma túy sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ không xử lý đối với bà Ph là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 gói niêm phong số 04G1, 04G2/KL-PC09 ngày 11/01/2021 là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, 01 chai nhựa tự chế, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút tìch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với xe mô tô 68T1-326.54 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 68T1-326.54 do Th chủ sở hữu. Bị cáo Th dùng xe để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ của bị cáo Th và bị cáo Ng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho hai bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Trung Ng, bị cáo Danh Th và bị cáo Trần Thanh P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Trung Ng, bị cáo Danh Th và bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng:* Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Trần Trung Ng 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Danh Th 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 04G1, 04G2/KLGD-PC09 là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 giấy đăng ký xe mô tô 68T1-326.54 và xe mô tô 68T1-326.54.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung Ng 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt bị bể màn hình không gắn sim, 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng đen không gắn sim, 01 điện thoại di động hiệu Mto màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Danh Th 01 giấy phép lái xe, và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Danh Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung 4Glte màu đen cùng sim số 0915389391, 01 điện thoại Mucsicx-Speaker màu đen.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSCĐ ngày 25/3/2021 và Bản thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố C).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Trần Trung Ng, bị cáo Danh Th và bị cáo Trần Thanh P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn D và chị Đặng Thị Diễm Ph.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người có quyền lợi, người vụ liên quan vắng mặt kể từ ngày nhận được bản hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cờ Đỏ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Cờ Đỏ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thanh Huỳnh